

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 80/2023/HS-PT

Ngày 14 – 4 – 2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Thu Hường.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Chung; Ông Trần Duy Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quyết Chiến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/HS-ST ngày 16/3/2023 đối với bị cáo Phan Văn A, Trần Đình C về tội “*Đánh bạc*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 10/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn A**, sinh ngày 10/11/1971 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Hẻm 107 Y Nuê, tổ dân phố 02, phường ET, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị D; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1998; tiền sự: Không.

Tiền án: 01, tại Bản án số 430/2020/HS-ST ngày 31/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngày 30/6/2022, bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Đình C**, sinh ngày 25/8/1973 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Buôn K, xã EK, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức G (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1944; bị cáo có vợ là

Vũ Thị K, sinh năm 1974; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không.

Tiền sự: 01, tại Quyết định số 9057/QĐ-XPHC ngày 06/9/2021, Công an phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 32/HSST ngày 03/12/1994, Tòa án nhân dân huyện QH, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Tại Bản án số 22 ngày 04/7/2001, Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ ngày 13/7/2022, Thân Trọng M đi đến nhà bà Hồ Thị N chơi. Tại đây, M và bà N thống nhất rủ thêm người để tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài Phỏm được thua bằng tiền. Bà N gọi điện thoại rủ Trần Đình C đến nhà đánh bạc thì C đồng ý, cùng lúc này có Phan Văn A đến cùng tham gia đánh bạc. Bà N lấy một cái chăn vải màu xanh trải lên bàn gỗ salon tại phòng khách và hai bộ bài tây loại 52 lá để M, N, C, A đánh bạc, rồi quy ước: Nếu về bết thì thua 60.000 đồng, về ba thua 40.000 đồng, về nhì thua 20.000 đồng, về nhất ăn hết. “Ăn” một lá được 20.000 đồng, “ăn chót hạ” 80.000 đồng, nếu có nhà ù thì những nhà còn lại thua 100.000 đồng, ù tròn thua 200.000 đồng, tứ quý thua 100.000 đồng, người nào “cháy” sẽ thua 80.000 đồng, quá trình đánh bạc các con bạc thu xâu ván ù và tứ quý mỗi ván 20.000 đồng để đưa cho bà N mua nước uống, thuốc lá. Cả nhóm đánh bạc được khoảng 15 phút thì Trần Đại P đến xem rồi thay bà N tham gia đánh bạc; đến 13 giờ 30 phút cùng ngày ông Nguyễn Văn Q là chồng bà N đi làm về nhưng không đánh bạc. Phan Văn A, Trần Đình C, Thân Trọng M và Trần Đại P cùng nhau đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị cơ quan Công an phát hiện lập biên bản sự việc.

Tạm giữ tại sòng bạc của Phan Văn A, Trần Đình C, Thân Trọng M và Trần Đại P số tiền 3.840.000 đồng; 02 bộ bài tây loại 52 lá, 01 bộ bàn ghế salon bằng gỗ và 01 cái chăn màu xanh. Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận:

*Bị cáo Phan Văn A khai nhận:* Khoảng 11 giờ ngày 13/7/2022, A gọi điện rủ Nguyễn Văn Q đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền thì Q đồng ý. Sau đó, A đi đến nhà của Q tại địa chỉ số 54 PK, phường ET, thành phố BMT. Trước khi tham gia đánh bạc, A mang theo số tiền 1.000.000 đồng dùng hết để đánh bạc. Khoảng 12

giờ thì những người khác đến tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi A, C, P, M đang đánh bạc với nhau thì bị cơ quan Công an phát hiện. Trong số tiền 3.840.000 đồng bị tạm giữ tại sòng có 1.500.000 đồng của A. Như vậy, tính đến lúc bị bắt A thắng 500.000 đồng.

*Bị cáo Trần Đình C khai nhận:* Khoảng 11 giờ ngày 13/7/2022, bà Hồ Thị N gọi điện thoại rủ tham gia đánh bài Phỏm thắng thua bằng tiền thì C đồng ý. Sau đó, C đi đến nhà của bà N, tại đây có Thân Trọng M, Phan Văn A, rồi cả nhóm rủ nhau đánh bạc. Trước khi tham gia đánh bạc, C mang theo số tiền 1.040.000 đồng dùng hết để đánh bạc. Một lúc sau thì có Trần Đại P đến tham gia đánh bạc thay bà N. Khi A, C, P, M đang đánh bạc với nhau thì bị cơ quan Công an phát hiện. Trong số tiền 3.840.000 đồng bị tạm giữ tại sòng có 760.000 đồng của C. Như vậy, tính đến lúc bị bắt C thua 280.000 đồng.

*A Trần Đại P khai nhận:* Ngày 13/7/2022, P tham gia đánh bạc với A, C, M tại nhà của bà Hồ Thị N và ông Nguyễn Văn Q thì bị cơ quan Công an phát hiện. Khi tham gia đánh bạc P mang theo số tiền 500.000 đồng dùng hết đánh bạc. Trong số tiền 3.840.000 đồng bị tạm giữ tại sòng có 680.000 đồng của P. Như vậy, tính đến lúc bị phát hiện P thắng 180.000 đồng.

*Ông Thân Trọng M khai nhận:* Ngày 13/7/2022, M tham gia đánh bạc với A, C, P tại nhà của bà Hồ Thị N và ông Nguyễn Văn Q thì bị cơ quan Công an phát hiện. Khi tham gia đánh bạc M mang theo số tiền 1.300.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

*Bà Hồ Thị N khai nhận:* Lúc tham gia đánh bạc, có số tiền là 380.000 đồng. Khi nghỉ đánh bạc cho P vào thay, không thắng, không thua.

***Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 10 - 02 - 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:***

Tuyên bố bị cáo Phan Văn A và Trần Đình C phạm tội: “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **Phan Văn A**: 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

+ Xử phạt bị cáo **Trần Đình C**: 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/02/2023, các bị cáo Phan Văn A và Trần Đình C đều kháng cáo xin được hưởng án treo.

***Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk:***

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo về tội đánh bạc quy định tại khoản 1

Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt dành cho các bị cáo là thỏa đáng. Đối với bị cáo Phan Văn A, vào ngày 31/12/2020 đã bị TAND thành phố Buôn Ma Thuột Bản xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm nhưng đến ngày 13/7/2022 lại tiếp tục phạm tội đánh bạc nên việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết. Đối với bị cáo Trần Đình C, bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo chỉ mới bị xử phạt hành chính, số tiền đánh bạc không lớn, nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn A; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình C, áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình C 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 14 giờ ngày 13/7/2022, tại số nhà 54 PK, phường ET, thành phố BMT, Phan Văn A là người có tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích và Trần Đình C là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 4.220.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên Phan Văn A và Trần Đình C phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc được cải tạo không giam giữ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Mức hình phạt 01 (một) năm tù đối với bị cáo Phan Văn A và 10 (Mười) tháng tù đối với bị cáo Trần Đình C mà cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Văn A, thấy rằng: Mặc dù vào ngày 30/01/2020, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma

Thuộc xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội đánh bạc trong thời gian thử thách, nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là thỏa đáng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, kháng cáo của bị cáo Phan Văn A về nội dung này không có cơ sở chấp nhận.

Đối với kháng cáo xin được cải tạo ngoài xã hội của bị cáo Trần Đình C, thấy rằng: Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị cáo cung cấp thêm tài liệu mới thể hiện bố của bị cáo là người có công với cách mạng, cụ thể: được Chủ tịch Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang; Xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Do bị cáo Trần Đình C có hoàn cảnh khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Văn A; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đình C. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 10 - 02 - 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt.

[2] Tuyên xử:

[2.1] Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phan Văn A** 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2.1] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Trần Đình C** 18 tháng (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã EK, thành phố BMT, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã EK trong giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Đình C.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phan Văn A, Trần Đình C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp Buôn Ma Thuột;
- CA Tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư Pháp;
- THAHS Tp B;
- CC THADS Tp BMT;
- UBND xã EK, Tp B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lưu Thị Thu Hương**